

Số: /SYT-TCCB

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2024

V/v thực hiện công tác thi đua,
khen thưởng công trạng năm 2024

Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị trong ngành

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 1/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Công văn số 419/BTĐKH-P.I ngày 23/4/2024 của Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương về việc trao đổi một số nội dung về nghiệp vụ thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 68/2024/QĐ-UBND ngày 29/10/2024 của UBND tỉnh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 1416 /QĐ-SYT ngày 19/11/2024 của Sở Y tế ban hành Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng Ngành Y tế;

Sở Y tế đề nghị các đơn vị triển khai, thực hiện công tác thi đua, khen thưởng công trạng năm 2024, cụ thể như sau:

A. NGUYÊN TẮC

Thực hiện theo quy định tại Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng; khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 4 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP, cụ thể như sau:

I. Việc thi đua được thực hiện theo các nguyên tắc sau đây:

- Tự nguyện, tự giác, công khai, minh bạch;
- Đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

II. Việc khen thưởng được thực hiện theo các nguyên tắc sau đây:

- Chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời;
- Bảo đảm thống nhất giữa hình thức, đối tượng khen thưởng và công trạng, thành tích đạt được;

3. Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó;

4. Chú trọng khen thưởng cá nhân, tập thể, hộ gia đình trực tiếp lao động, sản xuất, kinh doanh; cá nhân, tập thể công tác ở địa bàn biên giới, trên biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

5. Đảm bảo bình đẳng giới trong thi đua, khen thưởng.

III. Nguyên tắc xét danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

1. Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn.

2. Cấp có thẩm quyền khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn, thủ tục, hồ sơ theo quy định.

3. Kết quả khen thưởng thành tích đột xuất, thi đua theo chuyên đề không dùng làm căn cứ để đề nghị cấp trên khen thưởng công trạng.

4. Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho cá nhân, tập thể trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ.

Trường hợp cá nhân, tập thể bị kỷ luật, sau khi chấp hành xong thời gian kỷ luật, cá nhân, tập thể lập được thành tích thì thành tích khen thưởng được tính từ thời điểm chấp hành xong thời gian thi hành kỷ luật.

5. Thời gian nghỉ thai sản đối với cá nhân theo quy định được tính để xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

B. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Tập thể:

- Cơ quan Sở Y tế;
- Các phòng và tương đương Sở Y tế;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Y tế;
- Các khoa, phòng và tương đương thuộc cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Y tế.

2. Cá nhân: Cá nhân thuộc phòng và tương đương Sở Y tế; cá nhân thuộc các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Y tế.

C. DANH HIỆU THI ĐUA

I. Cá nhân:

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”:

a) Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng hàng năm cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Thi đua, khen thưởng; khoản 5 Điều 1 Thông tư số 1/2024/TT-BNV; khoản 1 Điều 4 Quyết định số 68/2024/QĐ-UBND của UBND tỉnh, cụ thể như sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;
- Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;
- Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh; thực hiện tốt nội quy, quy định của cơ quan, đơn vị;
- Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ.

b) Việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” trong một số trường hợp cụ thể được thực hiện như sau:

- Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên thì thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng được tính vào thời gian để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định chung, trong thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng, cá nhân phải chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, hoàn thành nhiệm vụ học tập, đạt kết quả học tập từ loại khá trở lên (đối với các khóa đào tạo, bồi dưỡng có xếp loại trung bình, khá, giỏi ...);

- Đối với cá nhân chuyển công tác hoặc được điều động, biệt phái đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền đánh giá, xếp loại mức hoàn thành nhiệm vụ thực hiện. Trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ;

- Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 06 tháng.

2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 23 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể như sau:

a) Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

b) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu.

3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” được tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể như sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

b) Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong tỉnh hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh.

4. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể như sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh;

b) Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong toàn quốc hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

II. Tập thể

1. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng hàng năm cho tập thể đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể như sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
- Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng hàng năm cho tập thể đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể như sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;
- Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”
- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

3. Danh hiệu Cờ thi đua của Bộ, tỉnh

3.1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh”

a) Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh” được xét tặng hằng năm cho tập thể đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật Thi đua, khen thưởng; khoản 2 Điều 5 Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ Nội vụ; khoản 1, khoản 2 Điều 7 Quyết định số 68/2024/QĐ-UBND ngày 29/10/2024 của UBND tỉnh:

- Hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong tỉnh;
- Được cấp có thẩm quyền xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; có nhân tố mới, mô hình mới để các đơn vị, địa phương khác học tập;
- Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.

b) Đối tượng được xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh” là tập thể dẫn đầu phong trào thi đua hằng năm của Cụm, khối thi đua trong tỉnh.

3.2. Danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Y tế”

a) Danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Y tế” được xét tặng hàng năm cho tập thể đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể như sau:

- Có thành tích xuất sắc, hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm;
- Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.

b) Đối tượng tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Y tế” là các tập thể tiêu biểu, dẫn đầu phong trào thi đua của cụm, khối thi đua do Bộ Y tế phát động.

4. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”

a) Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” được xét tặng hằng năm cho tập thể tiêu biểu xuất sắc trong số các tập thể dẫn đầu cụm, khối thi đua do bộ, tỉnh tổ chức và đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 25 Luật Thi đua, khen thưởng và Điều 5 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP:

- Có thành tích xuất sắc, hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm;

- Nội bộ đoàn kết, tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.

b) Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” được xét tặng cho tập thể được cụm, khối thi đua do bộ, tỉnh tổ chức bình xét, đánh giá, so sánh, lấy phiếu tín nhiệm của các thành viên trong cụm, khối thi đua.

c) Số lượng tập thể được xét, đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” không quá 20% tổng số tập thể dẫn đầu cụm, khối thi đua và đạt tiêu chuẩn tặng cờ thi đua của bộ, tỉnh.

D. HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Giấy khen của Giám đốc Sở Y tế

Tặng Giấy khen của Giám đốc Sở Y tế cho cá nhân, tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định, nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương, có phẩm chất đạo đức tốt, giữ gìn đoàn kết nội bộ và đạt tiêu chuẩn sau tiêu chuẩn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 9 Quyết định số 68/2024/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể như sau:

Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; tích cực tham gia các phong trào thi đua, hoạt động xã hội.

2. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

2.1. Cá nhân

Tiêu chuẩn tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt tiêu chuẩn theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 74 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể như sau:

Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở.

Lưu ý: Công văn số 419/BTĐKH-P.I ngày 23/4/2024 của Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương (Câu hỏi số 15) hướng dẫn cụ thể như sau:

- Trường hợp danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở xét theo tiêu chuẩn hoàn thành tốt nhiệm vụ và có sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ được công nhận áp dụng hiệu quả hoặc có khả năng nhân rộng thì ngoài 02 sáng kiến/đề tài nghiên cứu khoa học đã được xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở cần có thêm 02 sáng kiến nữa mới đủ tiêu chuẩn đề nghị xét tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Trường hợp danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở xét theo tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thì phải có 02 sáng kiến/đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở/nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở mới đủ tiêu chuẩn đề nghị xét tặng Bằng khen của UBND tỉnh.

2.2. Tập thể

Tiêu chuẩn tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt tiêu chuẩn theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 74 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể như sau:

Có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí; phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

3. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

3.1. Cá nhân

Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ để tặng cho cá nhân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt tiêu chuẩn theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 73 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể như sau:

Đã được tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có 03 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

3.2. Tập thể

Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt tiêu chuẩn theo quy định tại điểm e khoản 4 Điều 73 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể như sau:

Đã được tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc có 02 lần được tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Huân chương Lao động

4.1. “Huân chương Lao động” hạng Ba

a) Cá nhân

“Huân chương Lao động” hạng Ba để tặng cho cá nhân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt tiêu chuẩn theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 44 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể như sau:

Đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có từ 01 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và có 03 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

b) Tập thể

“Huân chương Lao động” hạng Ba để tặng cho tập thể có nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt tiêu chuẩn theo quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 44 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể như sau:

Có quá trình xây dựng, phát triển từ 10 năm trở lên, đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” hoặc có 02 lần được tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc có 01 lần được tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh và 01 lần được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh hoặc có 02 lần được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh đối với tập thể không thuộc đối tượng được tặng cờ thi đua.

4.2. “Huân chương Lao động” hạng Nhì

a) Cá nhân

“Huân chương Lao động” hạng Nhì để tặng cho cá nhân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt tiêu chuẩn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 43 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể như sau:

Đã được tặng “Huân chương Lao động” hạng Ba và sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và có 01 lần được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

b) Tập thể

“Huân chương Lao động” hạng Nhì để tặng cho tập thể có nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt tiêu chuẩn theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 43 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể như sau:

Đã được tặng “Huân chương Lao động” hạng Ba và sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, trong thời gian đó có 01 lần

được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc có 03 lần được tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc có 03 lần được tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đối với tập thể không thuộc đối tượng được tặng cờ thi đua.

4.3. “Huân chương Lao động” hạng Nhất

a) Cá nhân

“Huân chương Lao động” hạng Nhất để tặng cho cá nhân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt tiêu chuẩn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 42 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể như sau:

Đã được tặng “Huân chương Lao động” hạng Nhì và sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có từ 03 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và có 02 lần được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

b) Tập thể

“Huân chương Lao động” hạng Nhất để tặng cho tập thể có nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt tiêu chuẩn theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 42 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể như sau:

Đã được tặng “Huân chương Lao động” hạng Nhì và sau đó liên tục từ 05 trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, trong thời gian đó có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” hoặc có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc có 04 lần được tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc có 04 lần được tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đối với tập thể không thuộc đối tượng được tặng cờ thi đua.

5. Huân chương Độc lập (xét đối với tập thể)

5.1. “Huân chương Độc lập” hạng Ba

“Huân chương Độc lập” hạng Ba để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 3 Điều 38 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể như sau:

- Đã được tặng “Huân chương Lao động” hạng Nhất và sau đó có liên tục từ 10 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, trong thời gian đó có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” hoặc có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh;

- Có quá trình xây dựng và phát triển từ 30 năm trở lên.

5.2. “Huân chương Độc lập” hạng Nhì

“Huân chương Độc lập” hạng Nhì để tặng cho tập thể đạt tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 3 Điều 37 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể như sau:

- Đã được tặng “Huân chương Độc lập” hạng Ba và sau đó có liên tục từ 10 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, trong thời gian đó có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ”, 01 lần được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 01 lần được tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ”, 02 lần được tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh và 01 lần được tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

5.3. “Huân chương Độc lập” hạng Nhất

“Huân chương Độc lập” hạng Nhất để tặng cho tập thể đạt tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể như sau:

- Đã được tặng “Huân chương Lao động” hạng Nhì và sau đó có liên tục từ 10 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, trong thời gian đó có 03 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” hoặc có 03 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

E. THẨM QUYỀN, HỒ SƠ XÉT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

I. Thẩm quyền

1. Thủ trưởng các đơn vị

Trình Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Ngành Y tế xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

2. Giám đốc Sở Y tế

- Quyết định tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng: Lao động tiên tiến đối với cá nhân, tập thể; Chiến sĩ thi đua cơ sở; Giấy khen cho cá nhân, tập thể theo đề nghị của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Ngành Y tế.

- Trình Hội đồng Thi đua – Khen thưởng tỉnh đề nghị các cấp xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng từ cấp tỉnh trở lên.

II. Hồ sơ

1. Thành phần hồ sơ

- Tờ trình và danh sách đề nghị khen thưởng của đơn vị (theo mẫu gửi kèm);
- Biên bản họp của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng đơn vị (theo mẫu gửi kèm);

- Báo cáo thành tích tập thể, cá nhân (theo mẫu gửi kèm);
- Tóm tắt thành tích tập thể, cá nhân (theo mẫu gửi kèm);
- Tài liệu minh chứng kèm theo báo cáo thành tích: Tài liệu minh chứng kèm theo đóng thành tập trong báo cáo thành tích, bao gồm:
 - + Bản sao công chứng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng;
 - + Bản sao công chứng quyết định công nhận sáng kiến, công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng của sáng kiến; Quyết định công nhận đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ; Quyết định công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ (đối với danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng có yêu cầu);
 - + Bản sao công chứng thông báo đánh giá, xếp loại đối với tập thể, cá nhân trong thời gian quy định khen thưởng.
 - + Văn bản xác nhận của Thường trực Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy đối với các tập thể trên địa bàn và cá nhân thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy quản lý đề nghị tặng danh hiệu thi đua, khen thưởng gồm: Cờ thi đua của UBND tỉnh, Cờ thi đua Chính phủ, Chiến sĩ thi đua toàn quốc, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương (01 bản chính).

2. Số lượng hồ sơ

- Giấy khen Giám đốc Sở Y tế, Chiến sĩ thi đua cơ sở: Đơn vị gửi bản điện tử file PDF qua mail: **thidukhenthuong2024.syt** (bản chính đơn vị lưu hồ sơ).
- Cờ thi đua của UBND tỉnh, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, Tập thể lao động xuất sắc: 02 bộ bản giấy (bản chính).
- Cờ thi đua Chính phủ, Chiến sĩ thi đua toàn quốc, Bằng khen Thủ tướng Chính phủ: 04 bộ bản giấy (bản chính).
- Huân chương các hạng: 05 bộ bản giấy (bản chính).

Lưu ý:

Sau khi có Quyết định khen thưởng năm 2024 của Giám đốc Sở Y tế, các đơn vị bổ sung thành tích năm 2024 vào bản báo cáo thành tích, để hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

3. Hồ sơ Sở Y tế thẩm định, bao gồm:

- Tờ trình và danh sách đề nghị khen thưởng của đơn vị;
- Biên bản họp của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng đơn vị;
- Báo cáo thành tích tập thể, cá nhân;
- Tóm tắt thành tích tập thể, cá nhân: Mỗi loại danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đề nghị: 01 bản tóm tắt thành tích

4. Một số lưu ý

4.1. Sau khi Sở Y tế thẩm định, các đơn vị hoàn thiện hồ sơ gửi về Sở Y tế, đồng thời gửi bản mềm qua địa chỉ Email: **thidukhenthuong2024.syt**.

Bản mềm đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cụ thể:

- Danh hiệu Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cơ sở, Giấy khen của Giám đốc Sở Y tế: Gửi **Danh sách** làm trên bảng tính Excel, phông chữ Times New Roman (*theo biểu mẫu Excel gửi kèm*).

Cách đặt tên file gửi mail: Tên đơn vị _ TĐKT Giám đốc Sở Y tế công nhận.

- Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng từ cấp tỉnh trở lên: Gửi **Tóm tắt thành tích** làm file Word, phông chữ Times New Roman theo các mẫu gửi kèm, mỗi danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng làm trên các file word riêng, tiêu đề ghi rõ tóm tắt thành tích đề nghị danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng cho tập thể hay cá nhân.

Cách đặt tên file gửi mail: Tên đơn vị _ Danh hiệu/Hình thức khen thưởng (Ví dụ: BVĐK Hà Trung_Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh; BVĐK Quan Hóa_Bảng khen UBND tỉnh cá nhân; BVĐK Quan Sơn_Bảng khen Thủ tướng tập thể; ...)

4.2. Việc công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân, tập thể

Thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 30, Điều 45 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP và Công văn số 419/BTĐKT-P.I ngày 23/4/2024 của Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương, cụ thể:

- Việc công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với cá nhân thực hiện theo quy định của Luật cán bộ, công chức, viên chức và các quy định có liên quan.

- Việc công nhận mức độ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với tập thể được thực hiện theo quy định của Đảng về kiểm điểm và đánh giá xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị và quy định của bộ, ban, ngành, tỉnh.

- Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng phải phù hợp với hình thức khen thưởng theo quy định. Trong báo cáo phải ghi cụ thể số **quyết định, ngày, tháng, năm hoặc văn bản xác nhận** hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc hoàn thành tốt nhiệm vụ của cấp có thẩm quyền trong thời gian tính thành tích khen thưởng của cá nhân, tập thể đề nghị (đối với các trường hợp đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ).

4.3. Việc công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng: Thực hiện theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 1/2024/TT-BNV, cụ thể:

- Việc xét, công nhận sáng kiến thực hiện theo quy định của pháp luật về sáng kiến.

- Việc đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng xem xét, công nhận.

- Việc xét, nghiệm vụ đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ thực hiện theo Luật Khoa học và công nghệ và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

Đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua các cấp và khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng là đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền nghiệm thu.

*Đối tượng được công nhận có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để có căn cứ xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng là **Chủ nhiệm** đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ và là người trực tiếp tham gia nghiên cứu đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ. Người trực tiếp tham gia nghiên cứu đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ là **thư ký, người được phân công viết ít nhất 01 nội dung** của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.*

Việc công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xem xét, công nhận.

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền căn cứ hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến, hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để xét tặng danh hiệu thi đua cho cá nhân. *Phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng ở cấp cơ sở thì xét, tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trọng Bộ, ban, ngành, tỉnh thì xét, tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh; phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong toàn quốc thì đề nghị xét, tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”.*

4.4. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị ký Tờ trình và xác nhận báo cáo thành tích của cấp trình khen thưởng, không ủy quyền hoặc giao cho cấp dưới ký thừa lệnh.

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tổ chức cán bộ Sở Y tế

- Phòng Tổ chức cán bộ chủ trì hướng dẫn, triển khai, đôn đốc việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng công trạng năm 2024 của các đơn vị.

- Tổ chức thẩm định hồ sơ thi đua, khen thưởng trình Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Ngành Y tế. ***Dự kiến thời gian thẩm định từ 23/12/2024-27/12/2024; thời gian hoàn thiện hồ sơ họp Hội đồng Thi đua – Khen thưởng 10/01/2025*** (thời gian cụ thể Sở Y tế sẽ thông báo sau).

2. Các cơ sở y tế công lập trong ngành

- Tham mưu họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tại đơn vị.

- Chuẩn bị hồ sơ và cử cán bộ tham gia thẩm định đề nghị khen thưởng công trạng năm 2024. Thành phần tham gia thẩm định gồm: Lãnh đạo phòng và cán bộ phụ trách về công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị.

- Hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Ngành Y tế theo đúng quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh, đề nghị đơn vị báo cáo về Sở Y tế để được hướng dẫn hoặc tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Các Phó Giám đốc Sở (t/h);
- Các phòng Sở Y tế (t/h);
- Lưu: VT, TCCB.

Q. GIÁM ĐỐC

Nguyễn Bá Cẩn